

PHÒNG GD&ĐT BÁT XÁT
TRƯỜNG TH BẢN VƯỢC

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Số: /BC-THBV

Bản Vược, ngày 22 tháng 12 năm 2021

BÁO CÁO

Sơ kết năm học kì I năm học 2021 – 2022 Phương hướng nhiệm vụ học kì II năm học 2021 – 2022

Căn cứ công văn số 448/PGD&ĐT-CMTH ngày 14 tháng 12 năm 2021 của Phòng GD&ĐT Bát Xát về việc hướng dẫn kiểm tra, sơ kết học kì I cấp tiểu học năm học 2021-2022;

Căn cứ vào các kết quả đã thực hiện trong học kì I năm học 2021 – 2022. Trường Tiểu học Bản Vược báo cáo, đánh giá kết quả thực hiện nhiệm vụ học kì I năm học 2021-2022 và đề ra phương hướng, nhiệm vụ trọng tâm học kì 2 năm học 2021 – 2022 cụ thể như sau:

Phần I : Đặc điểm chung

1. Quy mô trường lớp, học sinh

- Công tác huy động và duy trì số lượng học sinh:
 - + Tổng số lớp cuối học kì 1 so với đầu năm học: 23 lớp/23 lớp đạt 100%;
 - + Tổng số HS cuối học kì 1 so với đầu năm học: 473/473 (Không tăng, giảm so với đầu năm)
 - + Số lớp ghép cuối học kì 1 năm học 2021- 2022 so với đầu năm học 8 lớp/8 lớp đạt 100%; Tổng số lớp ghép 2 trình độ 8 lớp/ 127 học sinh. Đạt 100%.
 - + Số lớp học 2 buổi / ngày: 23 lớp/23 lớp đạt 100%;
- Tỷ lệ chuyên cần thường xuyên đạt từ 99,8 % trở lên. Không có học sinh bỏ học, nghỉ học dài ngày.
- Cụ thể:

Khối	Số lớp	Số học sinh	Dân tộc	Nữ	NDT	KT	Ghi chú
1	6	92	69	38	32	0	
2	4	104	74	48	36	2	
3	3	102	63	50	29	1	
4	6	88	52	37	19	0	
5	4	87	64	48	33	0	
Tổng	23	473	322	221	149	3	

2. Đội ngũ:

Tổng số CBQL, GV, NV: 36/ 37 (giảm 01 đồng chí nghỉ hưu từ tháng 11/2021) trong đó:

- Cán bộ quản lý: 02 đ/c
 - Giáo viên: 32 đ/c, trong đó: Giáo viên dạy các môn: 25 đ/c, giáo viên chuyên biệt: 07 (GV Nhạc: 01; Mĩ thuật: 01; Thể dục: 01; Tiếng Anh: 02; TD-ĐĐội: 01; Tin học: 01)

- Nhân viên: 02 đ/c (Văn thư: 1; Y tế: 1)

*** Trình độ chuyên môn:**

- CBQL: Đại học: 01; Cao đẳng: 01 (Đang học ĐH)

- Giáo viên: Đại học: 23; Cao đẳng: 9 (Đang học ĐH: 8)

- Nhân viên: Cao đẳng: 01; Trung cấp: 01

3. Cơ sở vật chất:

- Phòng học: 23 phòng (kiên cố: 11, bán kiên cố: 12); Bàn ghế: 243

- Phòng học chức năng: 04 phòng (phòng Tin học, phòng Âm nhạc, phòng Khoa học, Phòng Tiếng Anh); 01 phòng học đa năng, 01 phòng thư viện, 01 phòng thiết bị, 01 phòng y tế, 01 phòng văn thư, 02 phòng Hiệu bộ. Có đầy đủ phòng học và phòng phục vụ học tập.

- Phòng công vụ giáo viên 1 (bán kiên cố 01 Km⁴).

Phần II:

**Đánh giá kết quả thực hiện nhiệm vụ học kì I
năm học 2021- 2022**

1. Đối với học sinh

***Kết quả giáo dục học sinh.**

Khối	Tổng	Quá trình học tập			Năng lực			Chất lượng		
		HHT	HT	CHT	T	Đ	CĐ	T	Đ	CĐ
Khối 1	92	27	54	11	27	54	11	27	54	11
Khối 2	104	43	58	3	43	58	3	43	58	3
Khối 3	102	25	64	13	25	64	13	28	65	9
Khối 4	88	17	61	10	17	61	10	27	51	10
Khối 5	87	20	57	10	21	58	8	21	58	8
Tổng	473	132	294	47	133	295	45	146	286	41
Tỷ lệ %	100	27,9	62,2	9,9	28,1	62,4	9,5	30,9	60,5	8,7

Chất lượng mũi nhọn:

Tham gia thi TNTT cấp trường:

Tổng số thí sinh tham gia: 37, trong đó: Đạt 300 điểm: 3 thí sinh; Đạt từ 250 đến 290 điểm: 31 thí sinh; Đạt từ 240 trở xuống: 4 thí sinh. Đang ôn luyện để tiếp tục thi cấp huyện.

Tham gia thi TNTV cấp trường:

Tổng số thí sinh tham gia: 120 thí sinh, trong đó: Đạt 300 điểm: 10 thí sinh; Đạt từ 250 điểm đến 290 điểm: 82 thí sinh; Đạt từ 240 điểm trở xuống: 28 thí sinh. Đang ôn luyện để tiếp tục thi cấp huyện.

2. Đối với cán bộ giáo viên, nhân viên:

***Giáo viên giỏi các cấp.**

Giáo viên chủ nhiệm giỏi cấp huyện: 04 đồng chí

Giáo viên dạy giỏi cấp huyện: 8 đồng chí (bảo lưu) (02 đồng chí năm học 2021-2022 tham gia thi GVCN giỏi)

- Giáo viên giỏi cấp trường: 29/32 đồng chí, chiếm 90,6%

***Xếp loại chuyên môn giáo viên (theo 682), 32 đồng chí giáo viên.**

- Xếp loại Giỏi: 29 đồng chí đạt 90,6 %

- Xếp loại Khá: 03 đồng chí đạt 9,4 %

- Xếp loại TB: 0 đồng chí đạt 0 %

***Đánh giá xếp loại viên chức cuối học kì 1 năm học 2021 – 2022 theo quyết định 32/2020/QĐ-UBND ngày 04/12/2020.**

- Tổng số CBQL, GV, NV được đánh giá xếp loại: 36 đ/c, đạt 100%.

- Xếp loại hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ: 32 đồng chí đạt 88,9 %

- Xếp loại hoàn thành tốt nhiệm vụ: 04 đồng chí đạt 11,1 %

- Xếp loại hoàn thành nhiệm vụ: 0 đồng chí đạt %

3. Công tác quản lý, chỉ đạo của nhà trường

3.1. Công tác bồi dưỡng giáo viên, chuyên đề, phát triển đội ngũ.

***Công tác bồi dưỡng giáo viên**

Ngay đầu năm học nhà trường đã củng cố, xây dựng và phát huy đội ngũ giáo viên cốt cán, nâng cao chất lượng dạy học, bồi dưỡng PPDH. Hiệu trưởng làm nòng cốt chuyên môn hướng dẫn bồi dưỡng giúp đỡ chuyên môn cho đội ngũ trong đơn vị. Thành lập các tổ chuyên môn, tổ văn phòng theo quy định.

Hiệu trưởng trực tiếp chỉ đạo việc bồi dưỡng chuyên môn giáo viên, phân công nhiệm vụ cho đội ngũ cốt cán làm công tác bồi dưỡng bằng nhiều hình thức linh hoạt nhằm đạt mục tiêu cụ thể về các phương pháp dạy học tích cực. Các tổ chuyên môn trong nhà trường luôn thực hiện nghiêm túc và có hiệu quả đảm bảo theo kế hoạch đã đề ra. 100% cán bộ giáo viên được bồi dưỡng về chương trình giáo dục phổ thông mới, về chương trình lớp 1, 2 cử chọn giáo viên tham gia bồi dưỡng chương trình, sách giáo khoa lớp 3 cho 100% giáo viên đang dạy lớp 3 và các giáo viên chuyên biệt.

***Công tác chuyên đề**

Trong học kì 1 nhà trường tham gia đầy đủ các chuyên đề do phòng GD&ĐT tổ chức. Thông qua chuyên đề đã giúp giáo viên nắm vững được phương

pháp giảng dạy, rút kinh nghiệm, tự bồi dưỡng nghiệp vụ đặc biệt là các chuyên đề giảng dạy lớp 2 mới.

Ngoài các chuyên đề do PGD tổ chức, Nhà trường đã xây dựng kế hoạch và thực hiện được 02 chuyên đề cấp trường gồm chuyên đề dạy Toán, Tiếng Việt lớp 2 chương trình giáo dục phổ thông năm 2018, 10 chuyên đề cấp tổ, thông qua các chuyên đề nhà trường đã tháo gỡ các vướng mắc, khó khăn trong quá trình giảng dạy.

***Công tác phát triển đội ngũ**

Tập huấn nâng cao năng lực tổ chức dạy học tích cực cho giáo viên. Tạo điều kiện để cán bộ quản lý, giáo viên được tham gia các đợt tập huấn nâng cao năng lực quản lý, tổ chức dạy học đáp ứng yêu cầu thực hiện chương trình giáo dục phổ thông mới.

Tạo điều kiện cho 04 đồng chí được tham gia ôn, thi và học lên trình độ Đại học sư phạm. Hiện nay nhà trường chỉ còn 01 đồng chí không tham gia học đại học (do tuổi cao). Như vậy dự kiến đến năm 2023 nhà trường sẽ có 31/32 giáo viên đạt trình độ Đại học sư phạm.

3.2.Công tác kiểm tra nội bộ, thi đua-khen thưởng.

-Thành lập hội đồng thi đua khen thưởng theo đúng hướng dẫn và hoạt động đúng quy định. Tổ chức cho cán bộ, giáo viên nhân viên đăng ký thi đua ngay từ đầu năm học.

-Thực hiện kế hoạch kiểm tra nội bộ của nhà trường. Học kì 1 năm học 2021-2022 đã kiểm tra 04 cuộc đạt 100% kế hoạch. Qua kiểm tra, đánh giá đúng thực trạng, chỉ rõ những ưu điểm, khuyết điểm của từng bộ phận, cá nhân; tư vấn, thúc đẩy, chấn chỉnh kịp thời các sai phạm; củng cố, điều chỉnh, bổ sung kịp thời các nhiệm vụ, giải pháp cần thiết để hoàn thành tốt nhất mục tiêu, chỉ tiêu kế hoạch đặt ra, đáp ứng yêu cầu đổi mới giáo dục.

3.3. Xây dựng cơ sở vật chất

- Từ đầu năm học nhà trường đã tổ chức rà soát và xây dựng kế hoạch phát triển chiến lược của nhà trường cho phù hợp với điều kiện thực tế, tham mưu với chính quyền địa phương tu sửa cơ sở vật chất ở tất cả các điểm trường phục vụ tốt công tác dạy và học.

Nhà trường có 23 phòng học/23 lớp =1 phòng học/lớp. Có 243 bộ bàn ghế học sinh/473 học sinh, 31 bảng/23 lớp học đủ điều kiện cho học sinh học tập.

Các phòng chức năng và các điều kiện khác: 01 phòng thư viện, 01 phòng thiết bị, 01 phòng truyền thống hoạt động đội, 01 phòng giáo dục Nghệ thuật, 01 phòng học tin học; 01 phòng học đa năng, 01 phòng Y tế, 02 phòng BGH, 01 phòng thường trực; 08 công trình vệ sinh/05 điểm; 06 nhà để xe/05 điểm trường; 07 khu đọc sách ngoài trời/05 điểm trường. Cơ bản đảm bảo cho điều kiện dạy và học.

Sân chơi, bãi tập cơ bản đáp ứng yêu cầu sử dụng của giáo viên và học sinh.

Nhà trường có khu vệ sinh dành cho giáo viên, học sinh nam, nữ riêng từ điểm trường chính đến các điểm thôn. Hệ thống cấp thoát nước cơ bản đảm bảo.

3.4. Việc ứng dụng CNTT trong dạy học và quản lý.

Nhà trường đã triển khai đến toàn thể CB, GV, NV trong trường về việc ứng dụng CNTT trong dạy học và quản lý giáo dục. Hầu hết các đ/c CB, GV, NV thực hiện tốt công tác dạy học. Cụ thể : 33/33 đ/c sử dụng soạn giáo án, báo cáo bằng máy vi tính, 100% giáo viên biết sử dụng máy trình chiếu trong quá trình dạy học. Đặc biệt là 03 lớp 1, 03 lớp 2 tại trường chính, 01 lớp 2 điểm trường San Bang đã sử dụng toàn bộ bằng sách mềm trong quá trình dạy học.

Các hoạt động của nhà trường như khai giảng, các hoạt động ngoại khóa, các buổi sinh hoạt của chi đội, liên đội... đều được đăng tải trên trang web của nhà trường để toàn bộ cán bộ, giáo viên, nhân viên cũng như phụ huynh học sinh được biết.

Nhà trường đã thực hiện ứng dụng CNTT trong quản lý như sử dụng phần mềm tính điểm, báo cáo thống kê qua phần mềm trực tuyến, sử dụng học bạ điện tử...

Nhận các văn bản chỉ đạo hướng dẫn của PGD và báo cáo các hoạt động thông qua mạng Intranet.

3.5. Công tác kiểm định chất lượng

Hiệu trưởng ra quyết định thành lập tổ kiểm định CLGD gồm: Hiệu trưởng, các tổ khối và giáo viên. Tổ chức tập huấn, bồi dưỡng công tác tự đánh giá cho tất cả cán bộ, giáo viên, nhân viên trong nhà trường nhằm nâng cao nhận thức, kỹ năng đánh giá theo các nội dung cơ bản tại Thông tư số 17/TT-BGDĐT ngày 22/8/2018 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo; Công văn số 5932/BGDĐT-QLCL về việc hướng dẫn tự đánh giá và đánh giá ngoài cơ sở giáo dục phổ thông; Văn bản dự thảo hướng dẫn xác định nội hàm, gợi ý tìm minh chứng theo tiêu chuẩn đánh giá trường tiểu học theo thông tư 17.

Lựa chọn cán bộ quản lý, giáo viên có năng lực, kinh nghiệm để viết báo cáo tự đánh giá và hoàn thành báo cáo tự đánh giá theo quy định về thời gian.

Tiếp tục duy trì kiểm định chất lượng cấp độ 2 đã đạt, nâng dần chất lượng các tiêu chí.

3.6. Xây dựng mô hình giáo dục, cảnh quan trường, lớp học; Hoạt động ngoài giờ lên lớp.

Tiếp tục thực hiện có hiệu quả mô hình “Trường học đa văn hóa gắn với dân ca dân vũ địa phương”. Xây dựng các tiết học theo mô hình trường học gắn với thực tiễn đảm bảo có chiều sâu gắn phù hợp với điều kiện nhà trường và điều kiện địa phương.

Triển khai có chất lượng, nội dung, chương trình giáo dục ngoài giờ lớp.

Mời nghệ nhân tại thôn bản tham gia giảng dạy các bài múa truyền thống của các dân tộc.

Tổ chức sinh hoạt kỷ niệm các ngày lễ và chủ điểm trong năm học đầy đủ.

Thực hiện lồng ghép có chất lượng nội dung giáo dục ngoài giờ lên lớp theo chủ điểm hàng tháng vào các buổi sinh hoạt dưới cờ như: Luật trẻ em, phòng chống ma túy, phòng chống tai nạn thương tích, phòng chống đuối nước, phòng tránh dịch Covid19...; kết hợp với GV tiếng anh đổi mới và tăng cường tiếng anh giao tiếp cho học sinh. Vận động phối hợp với trung tâm anh ngữ mời giáo viên nước ngoài giảng dạy chương trình tiếng anh với người nước ngoài tại điểm trường chính với 170 học sinh tham gia. Đưa môn học kỹ năng “Hướng nghiệp, khởi nghiệp” vào giảng dạy đối với các khối lớp 1, 2/123 học sinh tại điểm trường chính theo học.

3.7. Công tác nâng cao chất lượng phổ cập giáo dục tiểu học

*** Kết quả phổ cập giáo dục Tiểu học (kì tháng 9/2021):**

Tổng số trẻ 6 tuổi (Sinh năm 2015): 82 trẻ, Trong đó chuyển đi: 05 trẻ, số phải duy trì phổ cập: 77 trẻ; Tỷ lệ huy động trẻ 6 tuổi (Sinh năm 2015) vào học lớp 1 năm học 2021 - 2022 đạt: $77/77 = 100\%$; Tỷ lệ trẻ 11- 14 tuổi (Sinh năm 2007-2010) Hoàn thành chương trình Tiểu học năm 2021 đạt: $250/256 = 97,65\%$; Tỷ lệ trẻ 11-14 tuổi đang học các lớp Tiểu học khác trong năm học 2021- 2022: $05/256 = 2,35\%$ (dự kiến có 04 trẻ đang học lớp 5 HTCTTH vào tháng 5 năm 2022; 01 trẻ đang học lớp 4 THCTTH vào tháng 5 năm 2023); Không có trẻ 11-14 tuổi bỏ học ở Tiểu học

- Căn cứ Điều 11 Nghị định số 20/2014. Đạt chuẩn phổ cập giáo dục Tiểu học đúng độ tuổi mức độ 3 năm 2020.

*** Kết quả phổ cập giáo dục XMC (kì tháng 9/2021):**

Tổng số người từ 15 đến 25 tuổi: 574 người, trong đó: Nữ: 263; Dân tộc: 394. Mù chữ: 0 người;

Tổng số người từ 26 đến 35 tuổi: 891 người, trong đó: Nữ: 413; Dân tộc: 549. Số người mù chữ: $8/891 = 0,55\%$, số người biết chữ: $883/891 = 99,45\%$;

Tổng số người từ 36 đến 60 tuổi: 1396 người, trong đó: Nữ: 619; Dân tộc: 703. Số người mù chữ: $49/1396 = 1,71\%$, số người biết chữ: $1347/1396 = 98,29\%$.

Tổng số người từ 15 đến 60 tuổi: 2861 người, trong đó: Nữ: 1295; Dân tộc: 1646. Số người mù chữ: $57/2861 = 2\%$, số người biết chữ: $2804/2861 = 98\%$.

* Căn cứ Điều 21 Nghị định số 20/2014. Xã Đạt phổ cập xóa mù chữ mức độ 2 năm 2020.

3.8. Hoạt động của hội đồng trường và hội đồng tư vấn

*** Công tác Hội đồng trường**

Năm học 2021-2022 Hội đồng trường của trường Tiểu học Bản Vược được kiện toàn theo nhiệm kì 2020-2025 (theo quyết định 6176/QĐ-UBND ngày 16 tháng 12 năm 2020 của UBND huyện Bát Xát, Quyết định thành lập Hội đồng trường phổ thông công lập nhiệm kì 2020-2025).

Hội đồng trường thực hiện đúng nhiệm vụ và quyền hạn theo quy định. Hội đồng trường đã quyết nghị về mục tiêu, chiến lược, kế hoạch phát triển của nhà trường năm học 2021-2022; quyết nghị về chủ trương sử dụng tài chính, tài sản, đất đai của nhà trường.

Hội đồng trường thường xuyên giám sát các hoạt động của nhà trường; giám sát việc thực hiện các nghị quyết của Hội đồng trường, việc thực hiện quy chế dân chủ trong các hoạt động của nhà trường. Hoạt động của Hội đồng trường đã góp phần nâng cao chất lượng giáo dục của nhà trường trong năm học 2021-2022.

*** Hội đồng tư vấn**

Ngay từ đầu năm học nhà trường thành lập hội đồng tư vấn và hoạt động theo đúng Điều lệ trường Tiểu học và quy định của pháp luật.

Trong năm học hội đồng tư vấn đã làm tốt chức trách, nhiệm vụ, cụ thể: tư vấn cho nhà trường về việc huy động các nguồn lực, tư vấn việc thực hiện kế hoạch dạy học, kế hoạch phát triển giáo dục, phương pháp giảng dạy.

3.9. Công tác tài chính

*** Ngân sách**

Nhà trường thực hiện tốt công tác quản lý tài chính. Thường xuyên chăm lo và phát triển mạng lưới trường lớp, tăng cường CSVN, thiết bị giáo dục.

Nhà trường thực hiện đầy đủ mọi chế độ, chính sách và quyền lợi của CB, GV, NV trong nhà trường. Không có đơn thư, khiếu nại gì.

Trong học kỳ I trường Tiểu học Bản Vược được giám sát công tác XHH giáo dục năm học 2019- 2020, 2020- 2021 kết quả nhà trường thực hiện đúng theo văn bản hướng dẫn.

*** Huy động xã hội hóa**

Trong năm học nhà trường đã chủ động xây dựng quy chế làm việc phối hợp với Ban đại diện cha mẹ học sinh, huy động các tổ chức đoàn thể, phụ huynh học sinh các lớp ủng hộ ngày công và hiện vật làm mới sân phía trường chính, khu bãi tập, vườn rau, vườn cây, cụ thể:

Huy động được số ngày công tham gia 161 ngày công lao động (cả toàn trường).

Huy động được sự ủng hộ của cha mẹ học sinh tại điểm trường chính và các thôn được 19.800.000 (mười chín triệu tám trăm nghìn đồng) tiền mặt.

Được sự nhất trí, đồng thuận của cha mẹ học sinh và sự cho phép của UBND xã, Phòng GD&ĐT nhà trường đã phối hợp với Trung tâm Anh Ngữ Lào Cai tổ chức cho học sinh khối lớp 3, 4, 5 điểm trường chính được học tiếng Anh với người nước ngoài. Học kỹ năng “Hướng nghiệp, khởi nghiệp” đối với các khối lớp 1, 2/123 học sinh tại điểm trường chính.

3.10. Hoạt động của tổ, khối và các đoàn thể trong nhà trường.

*** Hoạt động của tổ, khối**

Ngay từ đầu năm học, tổ khối đã xây dựng kế hoạch hoạt động chuyên môn, kế hoạch giáo dục của tổ khối phù hợp với đặc điểm của từng tổ khối, từng điểm trường, các số liệu được liên thông với nhà trường.

Tổ khối thường xuyên dự giờ thăm lớp góp ý, hỗ trợ chuyên môn cho giáo viên.

Các tổ sinh hoạt chuyên môn đầy đủ 2 lần/tháng. 100% giáo viên tham gia đầy đủ các cuộc họp, tích cực đóng góp ý kiến, trao đổi chuyên môn.

***Công tác Chi bộ**

Trong năm học 2021 - 2022, chi bộ nhà trường đã tuyên truyền giáo dục Đảng viên thực hiện tốt đường lối, chính sách của Đảng, pháp luật của Nhà nước, thực hiện tốt nghị quyết của các cấp ủy Đảng. Lập trường tư tưởng của đảng viên trong chi bộ luôn an tâm, tuyệt đối tin tưởng vào sự lãnh đạo của Đảng. 100% Đảng viên trong chi bộ thực hiện tốt Điều lệ Đảng, không vi phạm những điều Đảng viên không được làm. 100% đảng viên thực hiện tốt nhiệm vụ chính trị, nhiệm vụ chuyên môn.

Xây dựng khối đoàn kết nội bộ vững mạnh, phát huy cao tinh thần tự phê bình và phê bình. Tổ chức sinh hoạt chi bộ đầy đủ 1 lần/tháng, sinh hoạt chuyên đề ít nhất 1 lần/quý.

Trong thời gian hè chi bộ đã giới thiệu 02 đồng chí quần chúng ưu tú được tham gia học cảm tình Đảng, dự kiến sang học kì 2 sẽ tiếp tục bồi dưỡng, hướng dẫn hoàn thiện hồ sơ xin vào Đảng của 02 đồng chí. Tháng 7 năm 2021 đã tổ chức kết nạp Đảng cho 02 Đảng viên mới, chuyển Đảng chính thức cho 01 đảng viên. Hiện nay nhà trường có 28/36 đồng chí Đảng viên, chiếm 78%.

*** Công tác công đoàn**

Các tổ công đoàn hoạt động theo đúng kế hoạch. Công đoàn đã phối hợp cùng nhà trường thực hiện tốt quy chế dân chủ trong trường học, không có đơn thư khiếu kiện, nặc danh xảy ra. Xây dựng được tập thể sư phạm đoàn kết, nhất trí trong mọi hoạt động.

Đã phối hợp tốt với chuyên môn cùng cấp hướng dẫn, động viên viên chức hoàn thành tốt các nhiệm vụ được giao. Quan tâm tới đời sống công đoàn viên, bảo vệ các quyền lợi chính đáng cho người lao động.

Thăm hỏi, động viên các Công đoàn viên kịp thời khi ốm đau, khó khăn.

Chỉ đạo Công đoàn viên trồng và chăm sóc vườn rau công đoàn ở tất cả các điểm trường. Trong học kì đã trồng được 200kg rau các loại, tính thành tiền 2.000.000 đồng

***Công tác đoàn thanh niên**

Đoàn thanh niên đã lập kế hoạch cụ thể cho từng hoạt động của đoàn trong năm, thực hiện công tác theo đúng quy định của Điều lệ.

Phối hợp với Liên đội thực hiện tốt các hoạt động ngoại khóa kỷ niệm chào mừng các ngày lễ lớn trong năm: ngày toàn dân đưa trẻ đến trường, ngày 20/11, 22/12

Cử Đoàn viên tham gia đầy đủ các hoạt động tình nguyện do Huyện đoàn, Đoàn Xã Bản Vược tổ chức trên địa bàn.

Phối hợp với Công đoàn trường tham gia chương trình hiến máu nhân đạo do hội chữ thập đỏ huyện Bát Xát phát động.

Kết hợp với Đoàn đội TNTPHCM tuyên truyền, hướng dẫn giáo viên, đoàn thanh niên duy trì công trường ANGT hàng ngày.

***Công tác đội thiếu niên**

Xây dựng kế hoạch hoạt động cụ thể cho Liên Đội trong năm. Tổ chức Đại hội Liên Đội đầu năm và tổ chức kết nạp Đội Viên mới theo đúng điều lệ ĐTNTP Hồ Chí Minh.

Tổ chức tốt các buổi sinh hoạt dưới cờ, Hoạt động ngoại khóa và sinh hoạt Sao Nhi đồng theo đúng chủ đề chủ điểm.

Tích cực tham mưu với BGH nhà trường tổ chức các buổi lễ lớn trong năm như: Lễ khai giảng, Tri ân Thầy Cô nhân ngày 20/11. Tổ chức thăm viếng báo công các anh hùng liệt sỹ trên địa bàn xã vào ngày 22/12.

Kết hợp với giáo viên âm nhạc dạy múa tập thể tại sân trường theo đúng mô hình (Trường học đa văn hóa gắn liền với dân ca dân vũ địa phương).

Tích cực tuyên truyền ATGT, Y tế, Phòng tránh tai nạn đuối nước, Luật trẻ em, phòng tránh dịch Covid19. Kết hợp với GV tiếng Anh đổi mới và tăng cường tiếng anh giao tiếp cho HS vào các buổi sinh hoạt dưới cờ.

3.11. Thực hiện quy chế dân chủ, tiếp công dân trong nhà trường.

Nhà trường đã tổ chức Hội nghị công chức - viên chức theo đúng quy định. Cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên được tham gia thảo luận, đóng góp ý kiến khi xây dựng kế hoạch, nội quy, quy định, quy chế liên quan đến các hoạt động của nhà trường được thể hiện trong hồ sơ hội nghị cán bộ viên chức, quy chế thực hiện dân chủ của nhà trường.

Tổ chức tiếp công dân theo đúng quy định, đến nay không có khiếu kiện đơn thư xảy ra trong nhà trường

Nhà trường luôn thực hiện các chế độ báo cáo định kỳ, báo cáo đột xuất theo quy định một cách đầy đủ, nghiêm túc, kịp thời và chính xác với các cơ quan chức năng. Nhà trường đã xây dựng quy chế dân chủ và thực hiện đúng các quy định về Quy chế dân chủ được thể hiện trong các biên bản, báo cáo công đoàn; các khoản thu, chi được thống kê đầy đủ, công khai minh bạch có chữ ký, đóng dấu

Nhà trường có Bảng công khai các biện pháp và cơ chế giám sát việc thực hiện quy chế dân chủ của nhà trường. Đồng thời, cuối mỗi năm học đều có Báo cáo

thực hiện quy chế dân chủ của nhà trường, Báo cáo của Ban thanh tra nhân dân. Báo cáo sơ kết, tổng kết công đoàn.

3.12. Công tác thư viện, thiết bị

Thư viện đã lập kế hoạch hoạt động chi tiết cụ thể theo tháng cho cả năm học, thành lập tổ cộng tác viên có đủ thành phần theo quy định. Có kế hoạch xây dựng và phát triển thư viện, có lịch hoạt động và phân chia khu vực đọc cụ thể.

Thường xuyên vệ sinh, sắp xếp ngăn nắp khoa học phòng thư viện, thiết bị.

Thực hiện các khâu sử lý kỹ thuật khi sách mới nhập vào thư viện

Thống kê tình hình hoạt động đọc, mượn (sách + thiết bị):

- Cùng chuyên môn nhà trường tuyên truyền và tổ chức tốt triển lãm, trưng bày sách theo kế hoạch đề ra.

3.13. Công tác y tế

Đã xây dựng kế hoạch công tác y tế trường học và nha học đường, kế hoạch phối hợp giữa trường tiểu học với trạm y tế xã Bản Vược về công tác y tế, kế hoạch phòng chống dịch bệnh Covid 19. Các trang thiết bị y tế đảm bảo cho việc sơ cứu ban đầu khi học sinh hay cán bộ, giáo viên, nhân viên bị thương hoặc ốm đau. Nguồn nước sinh hoạt.

Nước uống cho học sinh, cán bộ, giáo viên và nhân viên là nguồn nước sạch, đảm bảo vệ sinh,

Kết hợp với trạm y tế xã Bản Vược tổ chức tẩy giun cho toàn bộ học sinh toàn trường là 473/473 học sinh.

Kết hợp với đoàn đội tổ chức các buổi tuyên truyền cho học sinh.

Vận động được 373/473, chiếm 78,85% học sinh tham gia mua BHYT (*tính đến thời điểm tháng 12 năm 2021*).

Đã thực hiện tốt công tác phòng chống dịch Covid 19 trong tình hình mới.

Giáo viên toàn trường dọn dẹp vệ sinh khuôn viên, lớp học sạch sẽ, thường xuyên nhắc nhở các tổ phòng chống Covid19 các lớp thực hiện yêu cầu 5K.

3.14. Công tác khuyến học - chữ thập đỏ.

***Công tác khuyến học.**

Với nhiệm vụ là cơ quan thường trực của Hội khuyến học xã, nhà trường làm tốt công tác tham mưu, báo cáo với lãnh đạo xã và Ban chấp hành hội cấp trên tổ chức nhiều hoạt động như: tổ chức họp bình xét, tham mưu UBND xã ra quyết định công nhận các danh hiệu gia đình, cơ quan, dòng họ học tập cấp xã, đề nghị đạt danh hiệu cấp huyện, năm 2021 xã tiếp tục được công nhận đơn vị học tập cấp xã

***Công tác chữ thập đỏ:**

Nhà trường thành lập 1 đội thiếu niên chữ thập đỏ xung kích tham gia các hoạt động công tác chữ thập đỏ. Đội thiếu niên chữ thập đỏ xung kích thực hiện tốt các phong trào của hội và đạt nhiều kết quả tốt. Thường xuyên tham gia các đợt kêu gọi quyên góp, ủng hộ tết vì người nghèo 3.600.000/36 người,...

IV. Đánh giá chung

1. Ưu điểm

Nhà trường thường xuyên nhận được sự quan tâm chỉ đạo của Đảng uỷ, chính quyền địa phương, Phòng giáo dục và đào tạo huyện Bát Xát. Đặc biệt là sự quan tâm ủng hộ của cán bộ thôn. Kết quả vận động 100% học sinh ra lớp.

BGH nhà trường có kế hoạch hoạt động cụ thể khoa học sát với thực tế đảm bảo chất lượng giảng dạy, thường xuyên kiểm tra việc thực hiện kế hoạch. Duy trì bền vững chất lượng phổ cập GDTH - ĐĐT mức độ 3. PCGDTH – CMC và xây dựng trường chuẩn quốc gia mức độ I. Là đơn vị có truyền thống đoàn kết, vượt khó, làm tốt công tác huy động và duy trì số lượng, nâng cao chất lượng giáo dục toàn diện. Phát huy tích cực có hiệu quả công tác xã hội hoá giáo dục.

Cán bộ, giáo viên, nhân viên có phẩm chất chính trị, đạo đức, lối sống tốt, có tư duy đổi mới, có trách nhiệm cao trong công việc, có tinh thần đoàn kết cao. Tham gia tích cực các hoạt động, phong trào thi đua.

Nhà trường đã tập chung chỉ đạo và thực hiện có hiệu quả công tác chuyên môn, công tác giáo dục dân tộc, công tác thi đua, công tác phong trào.

Đa số học sinh có ý thức học tập và rèn luyện tốt.

Huy động và duy trì số lượng học sinh đảm bảo 100%

Phát huy tích cực có hiệu quả công tác xã hội hoá giáo dục.

Chất lượng giáo dục học sinh cuối học kì 1 năm học 2021 – 2022 đạt chỉ tiêu kế hoạch giao.

2. Tồn tại:

Các hoạt động ngoại khóa ít được tổ chức do thực hiện phòng tránh dịch bệnh Covid-19.

Chất lượng giáo dục cuối học kì 1 số lượng học sinh chưa hoàn thành vẫn còn cao, chất lượng đại trà chưa thực sự bền vững.

Phần III

Phương hướng nhiệm vụ trọng tâm học kì II năm học 2021- 2022

Học kì 2 năm học 2021 - 2022 Nhà trường tiếp tục nghiêm túc triển khai, thực hiện các nhiệm vụ trọng tâm như sau:

1. Tiếp tục triển khai thực hiện hiệu quả Chương trình giáo dục phổ thông ban hành kèm theo Thông tư số 32/2018/TT-BGDĐT ngày 26/12/2018 của Bộ trưởng BGD&ĐT đối với lớp 1, lớp 2 và thực hiện hiệu quả Chương trình giáo dục phổ thông theo Quyết định số 16/2006/QĐ-BGDĐT ngày 05/5/2006 từ lớp 3 đến lớp 5.

2. Nâng cao chất lượng giáo dục toàn diện, tích cực tổ chức dạy học 2 buổi/ngày, tăng cường phát triển ngôn ngữ cho học sinh (tiếng Việt đối với các điểm thôn, tiếng Anh đối với điểm chính). Nâng cao chất lượng đội ngũ để đáp ứng yêu cầu đổi mới giáo dục, tiếp tục bồi dưỡng giáo viên đảm bảo chất lượng

dạy học các môn học bắt buộc theo chương trình. Thực hiện chuyển đổi số, đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin.

3. Tiếp tục tăng cường cơ sở vật chất trường, lớp học đảm bảo chất lượng các hoạt động giáo dục. Nâng cao chất lượng phổ cập giáo dục tiểu học, duy trì trường chuẩn Quốc gia mức độ 1 và tiếp tục thực hiện mô hình “Trường học đa văn hóa gắn với dân ca dân vũ địa phương” Xây dựng trường học hạnh phúc.

4. Đổi mới công tác quản lý, quản trị trường học theo hướng phát huy tính chủ động, linh hoạt của nhà trường và năng lực tự chủ, sáng tạo của tổ chuyên môn, giáo viên trong thực hiện Chương trình giáo dục phổ thông. Khai thác, sử dụng sách giáo khoa, các nguồn học liệu, thiết bị dạy học hiệu quả, phù hợp thực tiễn. Vận dụng linh hoạt các phương pháp, hình thức tổ chức dạy học nhằm phát triển năng lực, phẩm chất học sinh. Phối hợp giữa nhà trường, cha mẹ học sinh và các ban ngành có liên quan trong việc tổ chức thực hiện kế hoạch giáo dục của nhà trường.

5. Tiếp tục tăng cường kỷ cương, nề nếp, văn hóa trường học. Đa dạng hóa các hình thức dạy học để khắc phục, ứng phó với tác động của dịch Covid-19; chủ động các phương án, kịch bản cụ thể để tổ chức dạy học phù hợp.

6. Nghiên cứu sách giáo khoa lớp 3 chương trình giáo dục phổ thông năm 2018. Tham gia các lớp bồi dưỡng chuyên môn, chuẩn bị các điều kiện để triển khai chương trình giáo dục năm 2018 lớp 3.

*** Tiếp tục thực hiện nhiệm vụ tạo chuyển biến nổi bật năm học 2021-2022**

Kiểm soát chất lượng giáo dục thực chất, nâng cao chất lượng học sinh năng khiếu.

Trên đây là nội dung báo cáo sơ kết học kì 1 năm học 2021–2022 và phương hướng nhiệm vụ học kì 2 năm học 2021 - 2022 của Trường tiểu học Bản Vược./.

Nơi nhận:

- PGD&ĐT Bát Xát (B/c);
- UBND Xã (B/c);
- Đăng lên Web nhà trường;
- Lưu : VT – NT.

HIỆU TRƯỞNG

Nguyễn Thanh Hòa